

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 04/HHY89/2020

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty Cổ phần Thương mại Bia Hà Nội – Hưng Yên 89

Địa chỉ: Đường 206, Xã Trung Trắc, Huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên

Điện thoại: 02213.997.488

Fax: 02213.997489

E-mail: habecohungyen@yahoo.com.vn

Mã số doanh nghiệp: 0900270055. Đăng ký thay đổi lần thứ 7, ngày 04/04/2019, nơi cấp: Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Hưng Yên

Số giấy chứng nhận hệ thống quản lý theo ISO 9001-2015: TNV164190233-012, ngày cấp 09-03-2020, nơi cấp: Công ty TUV NORD Việt Nam.

Số giấy chứng nhận hệ thống quản lý theo ISO 22000-2005: TNV184190234-012, ngày cấp 09-03-2020, nơi cấp: Công ty TUV NORD Việt Nam.

II. Thông tin về sản phẩm:

1. Tên sản phẩm: **Bia Tươi 89**

2. Thành phần: Nước, Malt, gạo, hoa houblon, men bia.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

- 30 ngày kể từ ngày sản xuất.

4. Hướng dẫn sử dụng và bảo quản: Sản phẩm dùng để uống trực tiếp, bảo quản ở nhiệt độ từ 4 ± 6 °C.

5. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì: Sản phẩm bia được đóng trong dụng cụ chuyên dụng (đạt QCVN 12-3:2011/BYT, QCVN 12-1:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn vi sinh đối với bao bì, dụng cụ tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm bằng kim loại, nhựa):

- Keg inox dung tích 1 lít, 1,5 lít, 2 lít, 5 lít, 20 lít, 30 lít, 50 lít.

- Chai PET dung tích 0.5 lít, 0,8 lít, 1 lít, 1,5 lít, 2 lít, 5 lít, 10 lít.

6. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Công ty Cổ phần Thương mại Bia Hà Nội – Hưng Yên 89

Địa chỉ: Đường 206, Xã Trung Trắc, Huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên

Điện thoại: 02213.997.488

Fax: 02213.997489

III. Mẫu nhãn sản phẩm: (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm đính kèm)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo: QCVN 6- 3: 2010/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống có cồn.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Hưng yên, ngày 16 tháng 06 năm 2020

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)

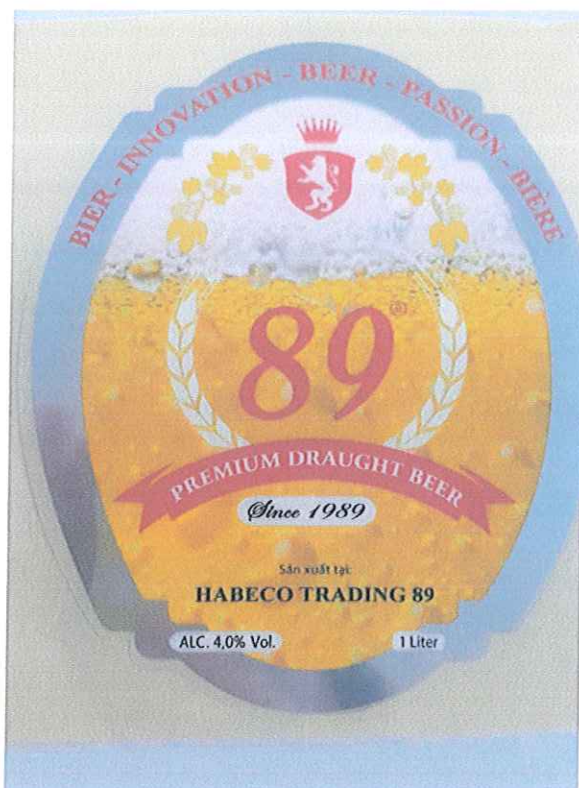


GIÁM ĐỐC

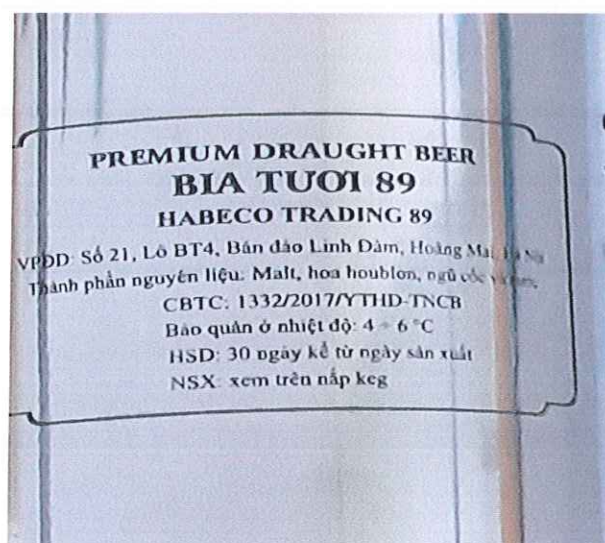
Nguyễn Quang Nghiệp

Nhãn Sản phẩm:

- Nhãn keg inox 1 lít
 - Nhãn chính



- Nhãn phụ

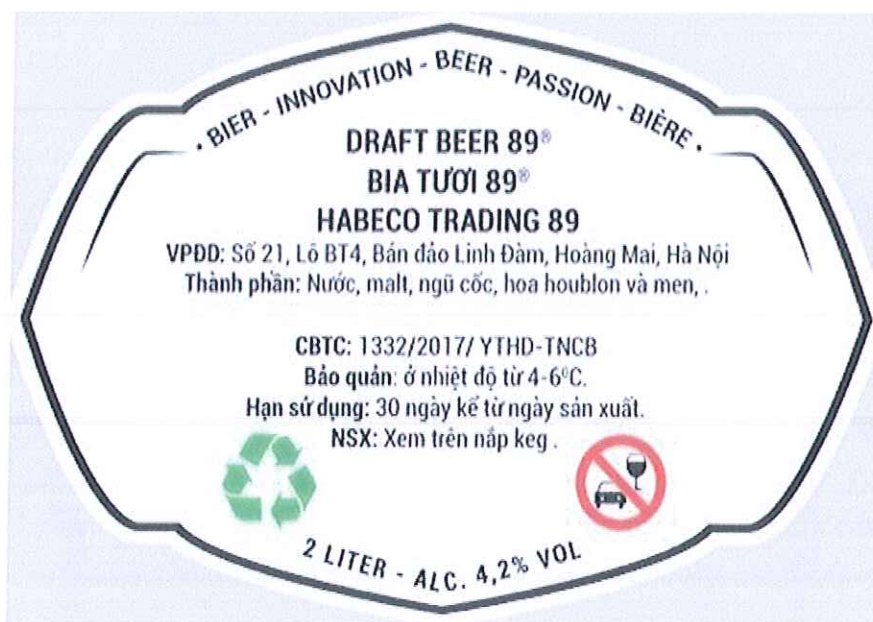


➤ Nhãn keg Inox 2 lít

- Nhãn chính

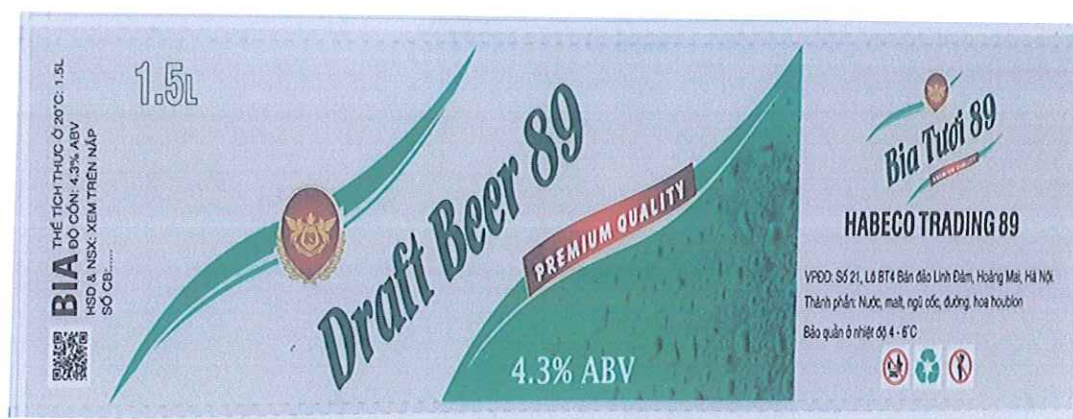


- Nhãn phụ





Nhãn chai PET 1.5 lít



PHỤ LỤC I

Các yêu cầu kỹ thuật

1. Các chỉ tiêu cảm quan

- Màu sắc: Màu vàng sáng tự nhiên.
- Độ trong : Trong suốt, không có cặn đen.
- Độ bọt: Bọt trắng, bền bọt, thử nghiệm ở 20⁰C rót ra cốc chiều cao bọt ít nhất 1 cm, thời gian bền bọt ít nhất 1 phút.
- Mùi: Mùi thơm đặc trưng cho bia tươi sản xuất từ malt đại mạch và hoa houblon.
- Vị : Vị đặc trưng cho bia tươi sản xuất từ malt đại mạch, hoa houblon, đắng hài hòa dễ chịu, có hậu vị, không có vị lạ.

2. Các chỉ tiêu chất lượng chủ yếu

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Độ Axit (ml NaOH 0,1N/100ml)	ml/100ml	≤ 1.8
2	Diacetyl	mg/l	≤ 0.2
3	Carbondioxide (CO ₂)	g/l	4 - 6
4	Độ cồn/Ethanol	%v/V	4.3 ± 0.3
5	Chất hòa tan ban đầu	%v/V	10 - 13
6	Phẩm màu	-	Không dùng

3. Các chỉ tiêu vi sinh vật

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/ ml	10 ³
2	Coliforms	CFU/ml	0
3	Escherichia coli	CFU/ ml	0
4	Clostridium perfringens	CFU/ ml	0
5	Faecal streptococci	CFU/ ml	0
6	TS bào tử nấm mốc, men	CFU/ ml	10 ²

4. Hàm lượng kim loại nặng

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Arsen (As)	ppm	0.1
2	Chì (Pb)	ppm	0.2
3	Thủy ngân	ppm	0.05
4	Cadimi (Cd)	ppm	1.0
5	Zn	ppm	2



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Số: 171-3 /Labo XNATVSTP

Tên mẫu/Name of Sample: Bia Tươi 89
Mã số/Code: 0620171-3
Số lượng mẫu/Quantity: 01 mẫu
Tình trạng mẫu/Conditional keeping: Mẫu được đóng chai kín, bảo quản lạnh.
Người/Đơn vị gửi mẫu/Customer: Công ty Cổ phần thương mại bia Hà Nội - Hưng Yên 89
Địa chỉ/ Add: Đường 206 - Xã Trung Trắc - Huyện Văn Lâm - Tỉnh Hưng Yên
Ngày gửi mẫu/Date of receiving : 02/06/2020
Thời gian kiểm nghiệm/ Testting time: Từ 02/06/2020 đến ngày 12/06/2020

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM (Test Result)

TT	Chỉ tiêu(Specification)	Đơn vị (Unit)	Phương pháp (Test method)	Kết quả (Result)
1	Trạng thái, màu sắc, mùi vị	-	Cảm quan	Màu vàng sáng, dạng lỏng trong suốt, không có cặn không có tạp chất; bột trắng, nhỏ, mịn, có độ bám dính thành cốc, vị đắng nhẹ, có mùi thơm đặc trưng của sản phẩm.
2	Độ Acid	Số ml NaOH 0,1M/10mL	TCVN 5564:2009	1,2
3	Diacetyl	mg/L	TCVN 6058:1995	0,12
4	Hàm lượng CO ₂	g/L	TCVN 5563:2009	4,7
5	Ethanol/ ở 20 ⁰ C	%	TCVN 378-86	4,3
6	Hàm lượng chất tan ban đầu	%	TCVN 5565:91	10,4
7	Hàm lượng Asen (As)	mg/L	AOAC/AAS	KPH
8	Hàm lượng Chì (Pb)	mg/L	AOAC/AAS	KPH
9	Hàm lượng Thủy ngân (Hg)	mg/L	AOAC/AAS	KPH
10	Hàm lượng Cadimi (Cd)	mg/L	AOAC/AAS	KPH

1. Các kết quả kiểm nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến.
2. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả kiểm nghiệm nếu không được sự đồng ý của Labo Xét nghiệm ATVSTP.
3. Chỉ tiêu đánh dấu (*) là chỉ tiêu được công nhận VILAS.
4. Không nhận khiếu nại kết quả kiểm nghiệm trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn mẫu lưu theo qui định.

11	Hàm lượng Đồng (Cu)	mg/L	AOAC/AAS	KPH
12	Hàm lượng Sắt (Fe)	mg/L	AOAC/AAS	KPH
13	Hàm lượng Kẽm (Zn)	mg/L	AOAC/AAS	KPH
14	Hàm lượng Nitrat	mg/L	TK.TCVN 7806:2007	KPH
15	Hàm lượng Nitrit	mg/L	TK.TCVN 7806:2007	KPH
16	Tổng số vsv hiếu khí *	CFU/mL	TCVN 4884:2005	82
17	<i>E.coli</i> dương tính β glucuronidaza*	CFU/mL	TCVN 7924-2:2008	KPH
18	Tổng số <i>Coliform</i> *	CFU/mL	TCVN 6848:2007	KPH
19	<i>Streptococci faecal</i>	CFU/mL	VPP.NB 12	KPH
20	Định lượng nấm men – nấm mốc*	CFU/mL	TCVN 8275-1:2010	KPH
21	Định lượng <i>Clostridium perfringens</i>	CFU/mL	TCVN 4991:2005	KPH
22	Phẩm màu kiểm	-	QĐ 1052/QĐ-BYT	Âm tính

KPH: Không phát hiện (nghĩa là dưới ngưỡng phát hiện của phương pháp)

LÃNH ĐẠO TRƯỜNG

Hải Dương, ngày 12 tháng 06 năm 2020

Labo XNATVSTP



HIỆU TRƯỞNG

Đinh Thị Diệu Hằng

ThS. Hoàng Thị Thu Huyền

1. Các kết quả kiểm nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến.
2. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả kiểm nghiệm nếu không được sự đồng ý của Labo Xét nghiệm ATVSTP.
3. Chỉ tiêu đánh dấu (*) là chỉ tiêu được công nhận VILAS.
4. Không nhận khiếu nại kết quả kiểm nghiệm trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn mẫu lưu theo qui định.

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY CỔ PHẦN**

Mã số doanh nghiệp: 0900270055

Đăng ký lần đầu: ngày 14 tháng 05 năm 2007

Đăng ký thay đổi lần thứ: 7, ngày 04 tháng 04 năm 2019

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI BIA HÀ NỘI
- HUNG YÊN 89

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HA NOI - HUNG YEN TRADING BEER
JOINT STOCK COMPANY 89

Tên công ty viết tắt: HABECO TRADING 89

2. Địa chỉ trụ sở chính

Đường 206, Xã Trung Trắc, Huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: 0321 997488

Fax: 0321 997489

Email:

Website:

3. Vốn điều lệ

Vốn điều lệ: 60.000.000.000 đồng

Bằng chữ: Sáu mươi tỷ đồng

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng

Tổng số cổ phần: 6.000.000

4. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ và tên: NGUYỄN QUANG NGHIỆP

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 21/10/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 030083001266

Ngày cấp: 11/12/2015

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 8/156 Phan Đình Phùng, Phường Cẩm Thượng,
Thành phố Hải Dương, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: 8/156 Phan Đình Phùng, Phường Cẩm Thượng, Thành phố Hải
Dương, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam



Doãn Thị Tâm

CHỨNG NHẬN

Hệ thống quản lý theo
ISO 9001 : 2015

Tuân thủ theo quy trình chứng nhận của TUV NORD Việt Nam, chúng tôi chứng nhận

Công ty Cổ phần Thương mại Bia Hà Nội - Hưng Yên 89
Đường 206, Xã Trưng Trắc, Huyện Văn Lâm,
Tỉnh Hưng Yên,
Việt Nam



Áp dụng hệ thống quản lý phù hợp với tiêu chuẩn trên cho phạm vi sau

Sản xuất và kinh doanh bia hơi

Số chứng chỉ TNV164190233-012
Số báo cáo 2.5-VN40106/2020

Lê Sỹ Trung - Tổng Giám đốc
TUV NORD Việt Nam

Hiệu lực từ 2020-03-09
Hiệu lực đến 2022-03-21
Chứng nhận lần đầu 2020-03-09

TUV NORD Việt Nam
Tầng 12, tòa nhà T.I.D, số 4 Liễu Giai,
Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam
2020-03-09

Hoạt động chứng nhận này được triển khai phù hợp với quy trình đánh giá và chứng nhận của TUV NORD Việt Nam và phụ thuộc vào các kết quả đánh giá giám sát định kỳ.

Công ty TUV NORD Việt Nam, thành viên của tập đoàn TÜV NORD (CHLB Đức).



VICAS 016 QMS



CHỨNG NHẬN

Hệ thống quản lý theo
ISO 22000 : 2005

Tuân thủ theo quy trình chứng nhận của TUV NORD Việt Nam, chúng tôi chứng nhận

Công ty Cổ phần Thương mại Bia Hà Nội - Hưng Yên 89
Đường 206, Xã Trưng Trắc, Huyện Văn Lâm,
Tỉnh Hưng Yên,
Việt Nam



Áp dụng hệ thống quản lý phù hợp với tiêu chuẩn trên cho phạm vi sau

Sản xuất và kinh doanh bia hơi

Chuyên ngành CIV - ISO/TS 22003:2013

Số chứng chỉ TNV184190234-012

Số báo cáo 2.5-VN40106/2020

Lê Sỹ Trung - Tổng Giám đốc
TUV NORD Việt Nam

Hiệu lực từ 2020-03-09

Hiệu lực đến 2021-06-29

Chứng nhận lần đầu 2020-03-09

TUV NORD Việt Nam
Tầng 12, tòa nhà T.I.D, số 4 Liễu Giai,
Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam
2020-03-09

Hoạt động chứng nhận này được triển khai phù hợp với quy trình đánh giá và chứng nhận của TUV NORD Việt Nam và phụ thuộc vào các kết quả đánh giá giám sát định kỳ.

Công ty TUV NORD Việt Nam, thành viên của tập đoàn TÜV NORD (CHLB Đức).



VICAS 016 FSMS

